

Số: 127/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Sơn La, ngày 12 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2019 V/v Xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1973.

Trú tại: Xóm 22, xã X, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Vũ Thị D, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ 2, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân T và chị Vũ Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Vũ Thị D trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Đức T, sinh ngày 23/4/2002 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Xuân T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Vũ Thị D không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Lê Xuân T tự nguyện chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003309, ngày 28/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La. Trả lại anh Lê Xuân T 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Cầm Thị Thanh Huyền

THÔNG BÁO
Kết quả về hộ tịch

Kính gửi: UBND phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014; Điều 269 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Chiềng Sinh về kết quả giải quyết về việc: Công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 127/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1973.

Trú tại: Xóm 22, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Vũ Thị D, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ 2, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân T và chị Vũ Thị D.

Về con chung: Chị Vũ Thị D trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Đức Quang T, sinh 23/4/2002 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La báo cho UBND phường Chiềng Sinh được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch (Giấy chứng nhận kết hôn số 26, ngày 02/7/2011).

Nơi nhận:

- UBND phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Cầm Thị Thanh Huyền